

CHƯƠNG 6: BỘ NHỚ NGOÀI

1. Ưu điểm của việc sử dụng chất nền thủy tinh trong sản xuất đĩa từ là gì?
2. Dữ liệu được ghi lên đĩa từ như thế nào?
3. Dữ liệu được đọc ra từ đĩa từ như thế nào?
4. So sánh hai kỹ thuật CAV vận tốc góc không đổi và ghi nhiều vùng.
5. Định nghĩa track, sector, và cylinder.
6. Kích thước điển hình của sector là bao nhiêu?
7. Liệt kê các thông số để định vị cho sector.
8. Định nghĩa các thuật ngữ: thời gian truy cập, thời gian tìm kiếm, trễ quay và thời gian truyền.
9. Những đặc điểm chung của các cấp độ RAID là gì?
10. Đặc điểm của các loại đĩa quang.
11. Ổ cứng gồm 12 track trong một cylinder. Tính số lượng đĩa của ổ biết ổ dùng công nghệ đĩa hai mặt.
12. Ổ cứng gồm 14 track trong một cylinder. Tính số lượng đầu đọc/ghi của ổ.
13. Cho ổ cứng HDD gồm 8 đĩa hai mặt, xác định số track trong một cylinder.
14. Ổ cứng HD có 65536 cylinders. Tính số track trên một mặt đĩa.
15. Tính dung lượng ổ cứng HDD gồm 5 đĩa 2 mặt, 32768 cylinder, mỗi track có 128 sector, mỗi sector có kích thước 512B.
16. Cho ổ đĩa cứng HDD có các thông số sau: Dung lượng 256GB, 8 track/cylinder, 32768 cylinder, kích thước sector 2048B. Xác định số sector/track của ổ đĩa cứng trên.
17. Cho ổ cứng HDD có các thông số sau: Dung lượng 500GB, 32768 cylinder, kích thước sector 512B, 128 sector/track, sử dụng công nghệ đĩa 2 mặt. Tính số đĩa của ổ cứng trên.